

TÔN KÍNH NGƯỜI QUÁ CỐ



Thánh nữ Gemma Galgani (1878-1903) chào đời và qua đời tại Borgo Nuovo thuộc Lucca (Bắc Ý). 25 năm ngắn ngủi tại thế đủ để thanh luyện cuộc đời thánh thiện của một trinh nữ.

Năm 1940 - gần 40 năm sau khi qua đời - Gemma Galgani được Đức Giáo Hoàng Pio XII (1939-1958) tôn phong hiển thánh. Cuộc đời thánh nữ là chuỗi dài hiện tượng siêu nhiên và ơn thánh khác thường. Những năm cuối cùng thánh nữ được hồng phúc sống cuộc khổ nạn của Đức Chúa GIÊSU KITÔ và được in Năm Dấu Thánh ngày 8-6-1899.

Để chuẩn bị thông phần cuộc khổ nạn với Đức Chúa GIÊSU, cuộc đời thơ ấu của Gemma Galgani sớm nếm mùi mồ côi tang tóc. Năm 1886 - Gemma lên 8 tuổi - thân mẫu đột ngột qua đời. 8 năm sau, đến phiên anh trai Gino từ trần, và năm 1897, thân phụ Enrico ra đi về thế giới bên kia. Thế là Gemma mồ côi cả Mẹ lẫn Cha và sống trong túng thiếu cùng khổ. Nhưng tất cả đau thương thử thách trở thành phương tiện thanh tẩy cuộc đời

trinh nữ Gemma. Đặc biệt Gemma càng sống mỗi giây hiệp thông vô hình với người thân quá cố.

Vào những ngày lễ lớn, Gemma dẫn em gái Giulia đến nghĩa trang viếng mộ Song Thân và anh trai Gino. Hai chị em ở lại nghĩa trang lâu giờ cầu nguyện nơi mộ Cha Mẹ. Giây phút trải qua nơi nghĩa trang là giây phút nghỉ ngơi và an ủi đối với Gemma. Cô cảm thấy như nhận được vuốt ve trìu mến của Cha Mẹ. Đối lại, Gemma tha thiết khẩn cầu THIÊN CHÚA ban ơn an nghỉ ngàn đời cho Cha Mẹ.

Dưới bóng mát những cây trắc bá trồng trong nghĩa trang, Gemma cầu nguyện và suy tư về cái mỏng dòn chóng qua của cuộc sống con người. Chỉ trên Thiên Đàng con người mới sống trọn vẹn và lâu dài muôn đời muôn kiếp.

Khi chuyển đến sống với Dì ở cách xa Borgo Nuovo, Gemma không thể thường xuyên đến nghĩa trang viếng mộ Cha Mẹ. Thay vào đó, Gemma đến nhà thờ cầu nguyện cho Linh Hồn Cha Mẹ và người thân quá cố. Tâm tình quý mến yêu thương người quá cố là sức mạnh giúp Gemma thắng vượt mọi khó khăn trong cuộc đời và sẵn sàng dâng mình làm hy lễ cho THIÊN CHÚA.

... Nhân vật thứ hai có lòng sùng kính người quá cố là ông Giovanni Pascoli (1855-1912) thi sĩ nổi tiếng người Ý. Giovanni là con thứ tư trong gia đình có 10 người sống tại San Mauro, thuộc vùng Romagna (Bắc Ý).

Người đương thời âu yếm tặng ông danh hiệu "thi sĩ của lòng nhân lành". Ông không biểu lộ ra bên ngoài Đức Tin Công Giáo nhưng có tâm hồn tôn giáo sâu xa và luôn đề cao nền luân lý Kitô cũng như nhân đức trong sạch.

Tuổi thơ của Giovanni sớm nếm mùi cay đắng. Năm 1867 - Giovanni lên 12 tuổi - thân phụ bị giết chết. Một năm sau, thân mẫu lìa trần vì quá buồn sầu thương nhớ chồng. Chẳng bao lâu sau đó, hai anh của Giovanni cũng theo Cha Mẹ đi về thế giới bên kia. Trước đó không lâu, hai em gái cũng vĩnh biệt cõi trần khi tuổi còn thơ. Từ đó, nghĩa trang trở thành nơi chốn mà Giovanni thường một mình đến viếng mộ Cha Mẹ và anh chị em quá cố.

Những cái tang đau thương dồn dập ghi đậm nét sâu trong cuộc đời thanh xuân của Giovanni Pascoli. Chàng nhìn đời với đôi kính màu đen. Chàng nghi ngờ mọi người và không tin tưởng nơi THIÊN CHÚA. May mắn thay thời gian khủng hoảng không kéo dài lâu. Chàng sớm thức tỉnh và bắt đầu nhạy cảm trước tất cả những gì là Chân-Thiện-Mỹ. Chàng trở về với Đức Tin Công Giáo, đi tham dự Thánh Lễ thường xuyên và sốt sắng rước Mình Thánh Đức Chúa GIÊSU.

Thi sĩ Giovanni Pascoli từng sáng tác thánh thi ca tụng Đức Trinh Nữ Rất Thánh MARIA. Bài thơ trở thành nổi tiếng và hay nhất của thi sĩ.

Một ngày, Linh Mục Germano Tomassetti gửi tặng thi sĩ Pascoli bức ảnh Đức Chúa GIÊSU chịu đóng đinh trên Thánh Giá. Thi sĩ vui mừng tiếp nhận như món quà quý giá và viết cho Cha Tomassetti:

- Con đã nhận được tấm ảnh tuyệt đẹp Cha gửi cho con. Tấm ảnh Đức Chúa KITÔ biến hình. Nét dịu hiền của khuôn mặt chí thánh gợi lên cho con không biết bao nhiêu tâm tình tri ân, triu mến và an ủi!

Điều đáng nói trong cuộc đời thi sĩ Giovanni Pascoli là lòng tôn kính người quá cố. Ông thường nhắc lại kỷ niệm êm ái thời thơ ấu. Mẹ dẫn bé Giovanni theo bà đến nhà thờ thánh Mauro để lặn hạt Mân Côi cầu cho người qua đời. Sau này ông xây một nhà nguyện dâng kính Đức Mẹ MARIA và thường đến đó để cầu nguyện cho Cha Mẹ, anh chị em và người thân đã qua đời. Một bạn thân quả quyết thi sĩ Pascoli dành thời giờ để đọc kinh cầu nguyện cho người quá cố. Ông cũng xin dâng Thánh Lễ cầu cho người qua đời. Ngoài ra, ông năng thăm viếng nghĩa trang thành phố và yêu thích chiêm ngắm những cây trúc bá trồng rải rác trong nghĩa trang.

Chắc hẳn Linh Hồn người thân quá cố khẩn cầu trước tòa Chúa nên ông sống những ngày cuối đời trong an bình và ánh sáng của THIÊN CHÚA.

Vì có lòng đặc biệt tôn kính người quá cố, thi sĩ Giovanni Pascoli chuyển dịch bài thơ của thi sĩ Anh "Chúng cháu 7 anh em". Nguồn gốc bài thơ như sau.

Một bé gái 8 tuổi trên đường về nhà. Thi sĩ trông thấy cô bé liền gợi chuyện:





- Bé nói cho Bác biết bé có tất cả bao nhiêu anh chị em?

Cô bé trả lời:

- Chúng cháu 7 người. Hai anh đi biển. Hai anh làm việc ở tỉnh. Hai anh ở nghĩa trang.

Rồi cô bé nói tiếp:

- Trong căn nhà kia cháu sống với Mẹ và hai anh cháu ở gần đó.

Thi sĩ vặn lại:

- Như vậy đâu phải là 7 mà là 5, bởi vì 2 người kia đã chết!

Cô bé không chịu thua, nhất định cãi lại:

- Chúng cháu 7 người mà! Hai anh ở nghĩa trang chôn gần nhau và nghỉ yên trong cùng phần mộ.

Nói rồi, cô bé liền thoảng kể thêm rằng cô bé thường xuyên ra nghĩa trang thăm hai anh vì nghĩa trang ở gần nhà:

- Vào những buổi chiều êm ả, khi khí trời mát dịu, cháu mang thức ăn ra nghĩa trang, rồi cùng với hai anh, cháu dùng bữa chiều ở đó. Chúng cháu 7 anh em!

... "Trước khi xét đoán, hãy tự kiểm điểm, thì trong giờ Chúa đến viếng thăm, con sẽ được khoan hồng. Để khỏi mang bệnh, con hãy hạ mình xuống, trong lúc ốm đau vì tội lỗi, con hãy tỏ lòng ăn năn. Hãy giữ lời khấn hứa đúng thời, đừng chậm trễ, chớ đợi đến giờ lâm chung mới ăn ở liêm chính .. Hãy nhớ đến cơn thịnh nộ trong những ngày cuối cùng, đến giờ báo oán, khi Người ngoảnh mặt đi. Hãy nhớ đến thời đói kém, khi con dư dật; khi giàu có, hãy nhớ đến cơn nghèo khổ và nỗi khốn cùng. Từ sáng sớm tới chiều tà, thời gian thay đổi; trước mặt THIÊN CHÚA, tất cả đều mau qua. Người khôn ngoan thì thận trọng trong mọi sự, và giữ mình khỏi lầm lỡ trong ngày tội lỗi hoành hành" (Sách Huấn Ca 18,20-27).

(Evaristo Cardarelli, "Mese di Novembre", Edizioni Cantagalli, Siena 1992, trang 41+59+31)

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt